

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI
Bản án số: 85/2019/HS-ST
Ngày: 26-12-2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hảo

Ông Huỳnh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tất Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 26/12/2019, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Vĩnh Cửu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2019/QĐXXST-HS ngày 11/12/2019 đối với bị cáo:

Lê Trường T, Giới tính: Nam; Sinh năm 1985, tại tỉnh Bình Phước. Nơi cư trú: Khu phố 1, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Lê Viết V, sinh năm 1950 và bà Ngô Thị Ngọc Q, sinh năm 1956. Gia đình bị cáo có 05 (năm) anh chị em; Bị cáo là con thứ Ba trong gia đình; có vợ tên Huỳnh Như T, sinh năm 1993; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. (Bị cáo có mặt)

*** Bị hại:**

- Bà Trần Thị P, sinh năm 1968. (Có mặt)

Trú tại: Tổ 10, khóm Vĩnh Tây 3, phường N, thành phố C, tỉnh An Giang.

- Ông Trịnh Văn N, sinh năm 1967. (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh An Giang.

- Chị Võ Thị N, sinh năm 1990. (Có mặt)

Trú tại: Khu phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Huỳnh Như T, sinh năm 1993.
(Có mặt)

Trú tại: Khu phố 1, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Trường T có Giấy phép lái xe hạng E, FC số 700088000490 có giá trị đến ngày 24/02/2022. Khoảng 16 giờ ngày 10/8/2019, bị cáo T điều khiển xe ô tô tải

nhãn hiệu DONGFENG tải trọng 11.920 kg, biển số 93C-08836 có hạn kiểm định đến hết ngày 21/4/2020 lưu thông trên đường Đoàn Văn C hướng từ phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai đi xã T, huyện V với vận tốc khoảng 40km/giờ. Khi xe ô tô do T điều khiển lưu thông đến km 02+500 đường Đoàn Văn C thuộc ấp V, xã T, huyện V, đường được thảm nhựa, mặt đường rộng 06 mét, hơi dốc và cong về bên trái theo hướng xe T lưu thông, có vạch phân tuyến nét liền giữa tim đường. Bị cáo T điều khiển xe ô tô lấn trái qua phần đường của xe lưu thông chiều ngược lại, dẫn đến bánh xe bên trái phía trước xe ô tô do T điều khiển va chạm vào bên trái phía trước xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter biển số 85D1-50470 do anh Trịnh Hoài T, sinh năm 1990 ngụ khu phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai điều khiển lưu thông hướng xã T, huyện V đi phường H, thành phố B làm xe mô tô ngã sang bên phải gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Anh Trịnh Hoài T bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa T. Đến 22 giờ 20 phút ngày 10/8/2019, anh T tử vong tại bệnh viện.

* Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 16 giờ 20 phút ngày 10/8/2019 và biên bản dựng lại hiện trường hồi 14 giờ 10 phút ngày 17/8/2019 xác định:

- Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông là đường hai chiều có vạch phân tuyến liền, mặt đường được thảm bê tông nhựa, đoạn đường cong, hơi dốc, mặt đường rộng 06 mét được cố định bởi trụ điện số 62 dựng bên trái ngoài mép đường nhựa theo hướng từ xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu đến phường Hồ Nai, thành phố Biên Hòa làm mốc cố định. Tâm trụ điện cách mép lề đường bên trái là 15m và cách trục bánh trước xe mô tô biển số 85D1-50470 là 22m30. Lấy mép lề đường bên phải theo hướng từ xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu đến phường Hồ Nai, thành phố Biên Hòa làm lề chuẩn để đo vẽ hiện trường. Kết quả như sau:

+ Trên mặt đường nhựa phát hiện vị trí đã được đánh dấu vết máu kích thước 1m80 x 0m40. Tâm vết máu vào lề đường chuẩn là 0m60; tâm vết máu cách trục bánh sau xe mô tô biển số 85D1-50470 là 5m10;

+ Trên mặt đường nhựa phát hiện vị trí đã được đánh dấu vết mảnh vỡ kích thước 2m x 0m95, tâm mảnh vỡ vào lề đường chuẩn là 1m85, tâm mảnh vỡ cách trục bánh trước xe mô tô biển số 85D1-50470 là 1m60.

+ Xe mô tô biển số 85D1-50470 ngã sang bên phải nằm trên mặt đường nhựa, đầu xe mô tô hướng về ngã 3 đường Kiểm, đuôi xe mô tô hướng về phường Hồ Nai, thành phố Biên Hòa.

+ Trục bánh trước và trục bánh sau xe mô tô cách mép lề đường chuẩn lần lượt là 0m30, trục bánh sau nằm ngay mốc lề đường chuẩn bên phải.

+ Trục bánh trước xe mô tô cách trụ điện số 62 là 22m30.

+ Xe ô tô tải biển số 93C-08836 dừng trên mặt đường, đầu xe ô tô hướng về ngã ba đường Kiểm, đuôi xe ô tô hướng về phường Hồ Nai, thành phố Biên Hòa.

+ Trục bánh trước bên trái và trục bánh sau bên trái xe ô tô tải cách mép lề đường chuẩn lần lượt là 5m60-5m40.

+ Trục bánh sau xe ô tô tải cách trục bánh trước xe mô tô biển số 85D1-50470 là 54m60.

* Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông hồi 15 giờ 15 phút và 15 giờ 45 phút ngày 17/8/2019 xác định:

- Xe ô tô tải biển số 93C-08836:

+ Vết chà mòn cao su, kích thước 23cm x 17cm mặt ngoài bánh xe trước bên trái.

+ Chụp tắc kê mặt ngoài bánh xe trước bên trái bị bể vỡ, cách mặt đất 60cm.

+ Vết chà mòn kim loại kích thước 9cm x 5cm mặt ngoài mâm bánh trước bên trái cách mặt đất 14cm.

+ Đèn, còi, phanh, đèn chuyển hướng bên trái, phải hoạt động tốt.

Tình trạng phương tiện: Hư hỏng nhẹ.

- Xe mô tô biển số 85D1-50470

+ Kính chiếu hậu trái cong gập về trước.

+ Yếm chắn gió bên trái bể vỡ văng rời khỏi vị trí.

+ Cụm phuộc nhún trái, phải + bánh xe trước bể vỡ cong gập hướng từ trái sang phải.

+ Thắng sau cong gập hướng từ ngoài vào trong.

+ Xe không khởi động được do tai nạn giao thông.

Tình trạng phương tiện: Hư hỏng nặng.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 920 ngày 19/8/2019 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của anh Trịnh Hoài T: Chấn thương sọ não và hàm mặt nặng, vỡ xương hộp sọ, tụ máu ngoài màng cứng bán cầu phải, gãy xương hàm mặt trên hai bên.

* Phương tiện tạm giữ: 01 xe ô tô tải biển số 93C-08836; 01 xe mô tô biển số: 85D1-50470. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả cho chủ sở hữu và người đại diện hợp pháp của bị hại.

* Trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận của bị cáo Lê Trường T 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng) tiền bồi thường, đồng thời có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Trường T và không yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 82/CT-VKSVC ngày 11/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lê Trường T để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và bị cáo là lao động chính trong gia đình, ông ngoại của bị cáo là người có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và đề nghị HĐXX:

- Xử phạt bị cáo Lê Trường T từ 12 đến 14 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về xử lý vật chứng: Các tài sản bị tạm giữ gồm 01 xe ô tô tải biển số 93C-08836; 01 xe mô tô biển số: 85D1-50470. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả cho chủ sở hữu và người đại diện hợp pháp của bị hại

nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thống nhất với bản cáo trạng và truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do hiện nay vợ bị cáo không có việc làm, vợ con bị cáo đang điều trị bệnh, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và bị cáo là lao động chính trong gia đình lo cho bố mẹ già yếu và vợ con nên xin cho bị cáo được hưởng án treo.

- Ý kiến của đại diện hợp pháp của bị hại: Thống nhất với bản cáo trạng và truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo lo cho gia đình vì gia đình bị cáo thực sự rất khó khăn, bị cáo là nguồn lao động chính trong gia đình, bị cáo đã rất tích cực trong việc đưa bị hại đi cấp cứu khi xảy ra tai nạn và đã tích cực bồi thường cho gia đình bị hại. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền bồi thường của bị cáo Thi 140.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo xin lỗi đến người đại diện hợp pháp của bị hại. Kính xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo vì hiện nay gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn và bị cáo là lao động chính trong gia đình để bị cáo nuôi sống bố mẹ, vợ con, vợ con bị cáo hiện nay đang điều trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, đương sự và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 16 giờ ngày 10/8/2019, tại km 02 + 500 đường Đoàn Văn Cừ thuộc ấp Vàm, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Lê Trường T điều khiển xe ô tô tải biển số 93C-08836 lấn trái sang phần đường của xe lưu thông chiều ngược lại đã va chạm vào xe mô tô biển số 85D1-50470 do anh Trịnh Hoài T điều khiển lưu thông chiều ngược lại gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Anh Trịnh

Hoài T bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất. Đến 22 giờ 20 phút ngày 10/8/2019, anh T tử vong tại bệnh viện do tai nạn giao thông.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng và tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng đã điều khiển xe ô tô lấn trái sang phần đường của xe lưu thông chiều ngược lại theo chiều đi của bị cáo từ đó gây tai nạn giao thông cho anh Trịnh Hoài T làm anh Trịnh Hoài T bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất. Đến 22 giờ 20 phút ngày 10/8/2019, anh T tử vong tại bệnh viện do tai nạn giao thông. Hậu quả xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ.

Do vậy, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tích cực đưa bị hại đi cấp cứu, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện nay bị cáo là nguồn lao động chính trong gia đình (đã được Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú xác nhận), ông ngoại bị cáo là người có công với cách mạng, bị hại cũng có một phần lỗi đó là đã sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông, vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông đã vừa điều khiển xe mô tô vừa sử dụng điện thoại di động, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017), không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, nên HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ nghiêm, để cải tạo bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm bồi thường dân sự:

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả lại tài sản bị tạm giữ cho chủ sở hữu và đại diện hợp pháp của bị hại theo quy định pháp luật, không ai thắc mắc, khiếu nại hay yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với một phần nhận định của HĐXX nên chấp nhận phần phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điều 327, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo: Lê Trường T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Lê Trường T 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 04 (Bốn) tháng, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Trường T cho UBND phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm bồi thường dân sự:

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả lại tài sản bị tạm giữ cho chủ sở hữu và đại diện hợp pháp của bị hại theo quy định pháp luật nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà P, chị N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại ông N vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; ĐD bị hại; NCQLNVLQ;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- THA dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bình

